TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98**/2025/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 10 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Giàu.

2. Bà Trần Thị Hồng Ngọc.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 733/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1965.

Địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường D, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Khu phố A, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

Địa chỉ liên hệ: M Nguyễn Ái Q, phường B, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: M Nguyễn Ái Q, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông **Võ Văn D**, sinh năm 1992.

2. Ông **Trần Quang H**, sinh năm 1999.

Địa chỉ liên hệ: M Nguyễn Ái Q, phường B, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: M Nguyễn Ái Q, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

(Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2025).

- *Bị đơn:* Ông **Tô Duy H**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: B, tổ M, khu phố N, phường T, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: B, tổ M, khu phố N, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Tô Duy H đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 1.336.000.000đ (Một tỷ ba trăm ba mươi sáu triệu đồng); trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng), nợ lãi là 336.000.000đ (Ba trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Bà Nguyễn Thị T trả lại cho ông Tô Duy H hai bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 116512 và số BC 116511 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu cấp ngày 19/10/2010 cho ông Trần Văn Thạnh (cập nhật chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Đạm ngày 25/5/2017).

2.3. Về án phí:

- Ông Tô Duy H tự nguyện chịu số tiền 52.080.000đ (Năm mươi hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 25.545.205đ (Hai mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm linh năm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007514 ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1-Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1-Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Kim Thoa